

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 249/2022/HS-ST

Ngày: 12/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**,
Bà **Võ Thị Bồi**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Tấn Hưng** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 234/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Duy Thanh Q, sinh năm 1999 tại Khánh H; Nơi cư trú: 266/40 Thống N, phường Phương S, Nha T, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: không rõ; Mẹ: Đỗ Kim E, sinh năm 1967;

Tiền án, tiền sự: không.

Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trúc P, sinh năm 2000 tại Khánh H; Nơi cư trú: Tổ 14 Ngọc T, phường Ngọc H, Nha T, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Châu T (đã chết) và con bà Phan Thị N, sinh năm 1976; có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Duy V, sinh năm 1984

HKTT: 24 Ngô Gia T, phường Phước T, Nha T.

Chỗ ở: 34A đường P2 Vĩnh Diêm T, Vĩnh N, Nha T. Vắng mặt.

2. Ngô Văn L, sinh năm 1964

Địa chỉ: 79A Huỳnh Thúc K, phường Phước T, Nha T. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. **Trương Anh T**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 10 Nguyễn C, Lộc T, Nha T. Vắng mặt.

2. **Nguyễn Hoàng Thanh T**, sinh năm 1992

Địa chỉ: 140/30 Củ C, phường Vĩnh H, Nha T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/3/2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Khánh Hòa tuần tra tại khu vực trước khách sạn Hằng N, số 14 Đinh Tiên H, phường Lộc T, thành phố Nha T, phát hiện Đỗ Duy Thanh Q điều khiển xe mô tô Honda Click BKS 79N1 chở theo Nguyễn Trúc P có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Phương lấy từ trong người ra 01 bìch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu A) giao nộp tổ công tác, đồng thời khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy, Q và P mang theo để sử dụng.

Quá trình điều tra Đỗ Duy Thanh Q và Nguyễn Trúc P khai nhận: Từ ngày 25/02/2022, Q và P thuê phòng 102 Hotel Apartment H, số 34 đường P2, khu đô thị Vĩnh Diêm T, xã Vĩnh N, thành phố Nha T để ở. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/3/2022, một thanh niên (chưa xác định được lai lịch) sử dụng số điện thoại 0567.400.458 và 0794.550.573 gọi điện cho Quốc rủ mua ma túy đến khách sạn Hằng N để cùng sử dụng, Q đồng ý. Sau đó, Q sử dụng mạng xã hội Zalo gọi cho một thanh niên (chưa xác định được lai lịch) có tài khoản Zalo tên “Xe Ủi” hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy “đá”, “Xe Ủi” đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực cầu Sông Tắc, đại lộ Võ Nguyên G, thành phố Nha T. Tại điểm hẹn, Q đưa cho “Xe Ủi” 1.200.000 đồng và nhận 01 bìch ma túy đá. Q mang ma túy về phòng 102 Hotel Apartment H rồi nói với Phương cùng đến khách sạn Hằng N để sử dụng, P đồng ý. Q đưa bìch ma túy đá cho Phương cất giấu rồi chở P đến trước khách sạn Hằng N thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 99 ngày 11/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,2491g, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKS-NT ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo Đỗ Duy Thanh Q và Nguyễn Trúc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên kết luận truy tố đối với các bị cáo Đỗ Duy Thanh Q và Nguyễn Trúc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự đối với các bị cáo tuyên phạt mỗi bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Duy Thanh Q và Nguyễn Trúc P khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, những người liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai của người liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định, Biên bản khám xét, các bản tự khai và các biên bản hỏi cung của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/3/2022, tại trước khách sạn Hằng N, số 14 Đinh Tiên H, phường Lộc T, thành phố Nha T, Đỗ Duy Thanh Q cùng với Nguyễn Trúc P tàng trữ trái phép 4,2491gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con

người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân và làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo Q là người trực tiếp đi mua ma túy về để sử dụng chung, Q và P sống chung với nhau như vợ chồng, sử dụng tiền sinh hoạt chung nên tiền mua ma túy là tiền chung của Q và P. Q và P thường sử dụng ma túy chung với nhau nên giữa Q và P tự ngầm hiểu với nhau rằng người này đi mua ma túy về thì sẽ sử dụng chung với người kia, không ai rủ rê ai sử dụng ma túy. Vì vậy, mức hình phạt dành cho cả hai bị cáo Quốc và Phương là ngang nhau.

[5] Xét về vai trò đồng phạm của từng bị cáo: Các bị cáo thực hiện tội phạm với tính chất là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không bàn bạc trước về cách thức, phân công nhiệm vụ khi đi mua ma túy. Bị cáo Q là người trực tiếp đi mua ma túy về cùng với P đến khách sạn Hằng N để cùng nhau sử dụng, chưa sử dụng thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hình phạt đối với các bị cáo là ngang nhau xét về vai trò đồng phạm.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo: Cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo P đang nuôi con nhỏ đang điều trị bệnh tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Hồ Chí Minh nên mức án dành cho bị cáo P nhẹ hơn bị cáo Q.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và khối lượng ma túy mà các bị cáo đã tàng trữ, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết nên tuyên các bị cáo ở mức trung bình của khung hình phạt nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội và đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Q và đối tượng tên “Lắc” gọi điện rủ Quốc đến khách sạn Hằng N để sử dụng ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án:

[7.1] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xem xét như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, sử dụng số điện thoại: 0368218361 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, sử dụng số điện thoại: 0586477407 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

Xét thấy đây là phương tiện mà các bị cáo dùng để liên lạc với mục đích mua ma túy và vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7.2] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xem xét các vật chứng sau đây:

- Đối với 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bình thủy tinh, ống thủy tinh, ống hút nước nhựa); 01 (một) hộp giấy bên ngoài ghi chữ “người nhận Thanh Huy, sdt 0896606006 TP.NHA TRANG” bên trong không đựng gì; 01 (một) hộp

giấy bên ngoài ghi chữ “người nhận Thanh Huy, sđt 0586477407 Nha Trang” bên trong không đựng gì: Các vật chứng này không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì giấy màu trắng chứa mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A có khối lượng 3,9323g”, có chữ ký niêm phong của “Nguyễn Ngọc Thanh T, Nguyễn Hương T, Thượng tá Nguyễn Khắc H, Đồng Duy P” và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa: Đây là chất cấm, không được lưu hành nên cần tiêu hủy.

[7.3] Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sử dụng số điện thoại: 0896606006 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) là điện thoại của bị cáo Quốc dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

Tất cả các vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Duy Thanh Q và Nguyễn Trúc P.

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Đỗ Duy Thanh Q 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Trúc P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau đây:

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bình thủy tinh, ống thủy tinh, ống hút nước nhựa);

+ 01 (một) hộp giấy bên ngoài ghi chữ “người nhận Thanh Huy, sđt 0896606006 TP.NHA TRANG” bên trong không đựng gì;

+ 01 (một) hộp giấy bên ngoài ghi chữ “người nhận Thanh Huy, sđt 0586477407 Nha Trang” bên trong không đựng gì;

- 01 (một) phong bì giấy màu trắng chứa mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A có khối lượng 3,9323g”, có chữ ký niêm phong của “Nguyễn Ngọc Thanh

T, Nguyễn Hương T, Thượng tá Nguyễn Khắc H, Đồng Duy P” và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng sau đây:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, sử dụng số điện thoại: 0368218361 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, sử dụng số điện thoại: 0586477407 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả cho bị cáo Đỗ Duy Thanh Quốc 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sử dụng số điện thoại: 0896606006 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Tất cả các vật chứng trên đều được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

[4] Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Các bị cáo; Người liên quan;
- Lưu án văn, hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Bích Liễu